

## KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	10,400 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.9%	-3.7%	-1.0%

DT thuần	2024		
	173	YoY	▼ 55.0
	tỷ VNĐ		▼ 24.2%

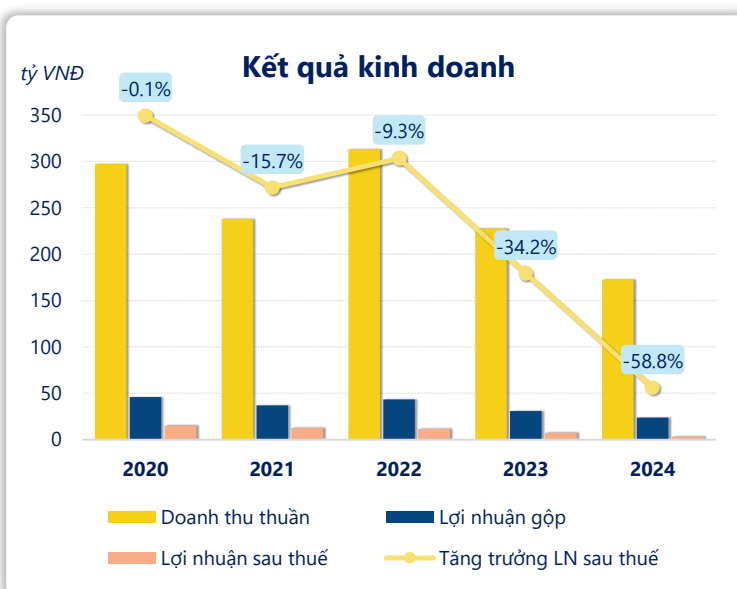
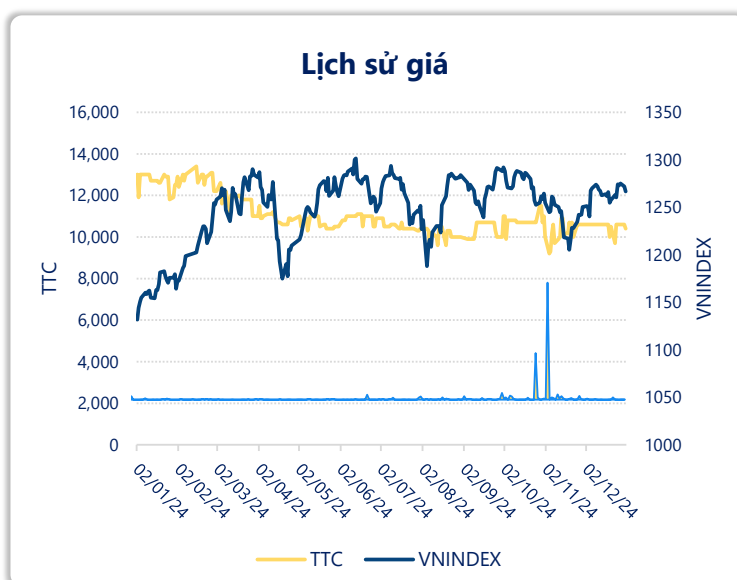
LN gộp	2024		
	23.9	YoY	▼ 7.10
	tỷ VNĐ		▼ 22.8%

LN thuần	2024		
	3.76	YoY	▼ 4.50
	tỷ VNĐ		▼ 54.5%

LN sau thuế	2024		
	3.12	YoY	▼ 4.45
	tỷ VNĐ		▼ 58.8%

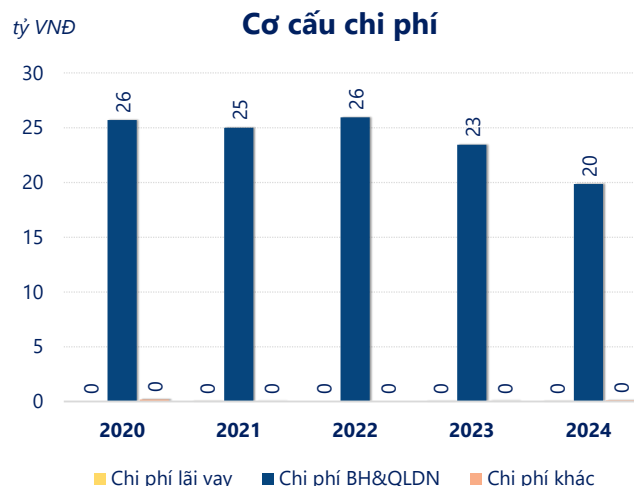
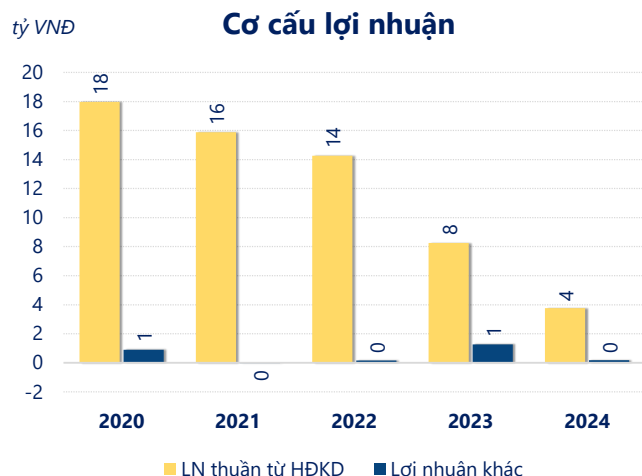
ROE	2024		
	2.6%	+/- YoY	▼ 3.6%

ROA	2024		
	1.8%	+/- YoY	▼ 2.3%



Kết quả kinh doanh **TTC** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 24.2%** chỉ còn **172.5** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 58.8%** chỉ còn **3.12** tỷ đồng.

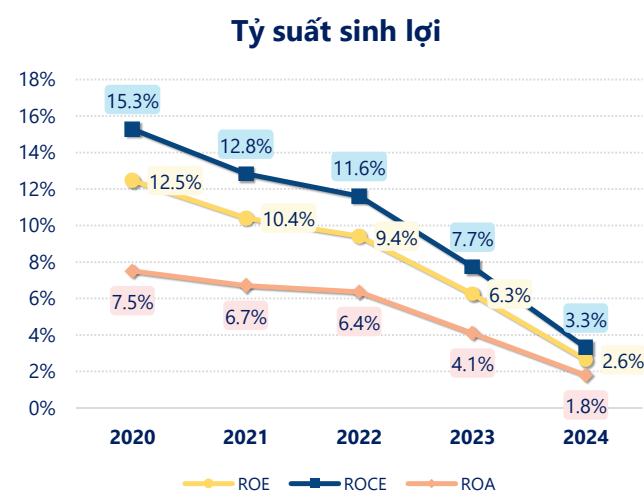
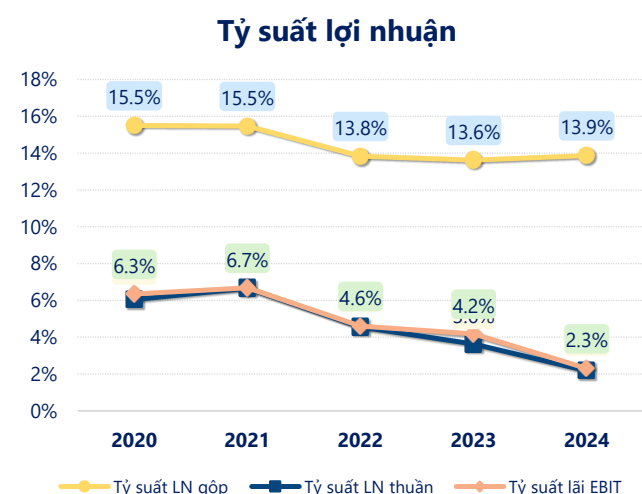
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **2.64%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2024**, **TTC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **3.76** tỷ đồng, **giảm đi 4.50** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (12.03 tỷ đồng) là 8.27 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

**Chi phí lãi vay tăng lên** so với năm trước, ở mức **0.04** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **19.86** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.11** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

**ROE** của TTC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **2.64%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



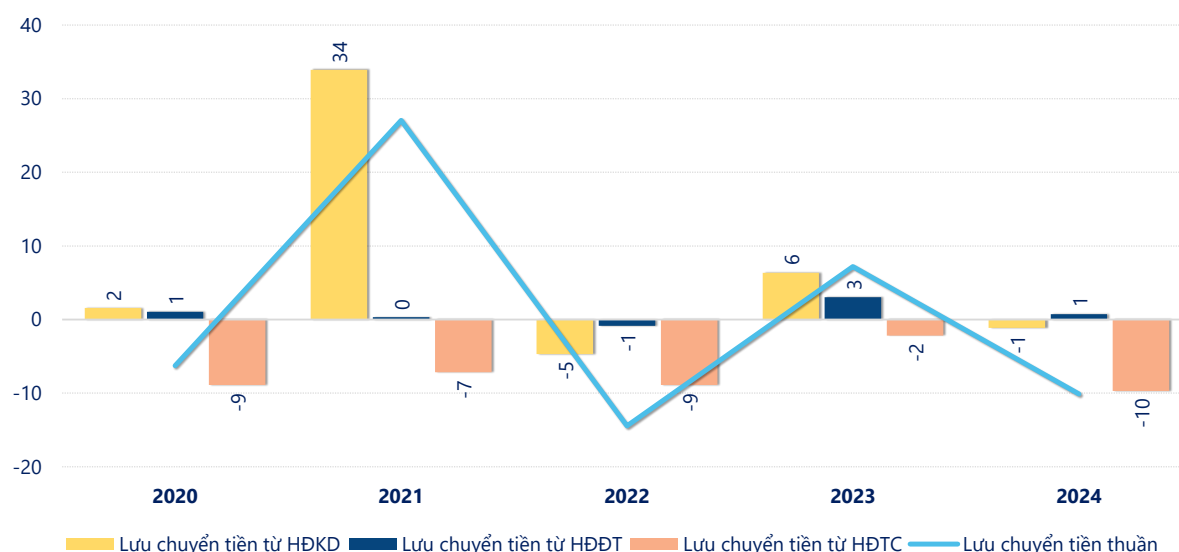
## KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>297</b>	<b>238</b>	<b>313</b>	<b>228</b>	<b>173</b>
Giá vốn hàng bán	251	201	270	197	149
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>46.1</b>	<b>36.9</b>	<b>43.3</b>	<b>31.0</b>	<b>23.9</b>
Doanh thu HĐTC	0.39	0.41	0.71	0.91	0.53
Chi phí TC	2.82	-3.61	3.85	0.22	0.84
<b>Chi phí lãi vay</b>	<b>0</b>	<b>0.04</b>	<b>0</b>	<b>0.01</b>	<b>0.04</b>
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	10.1	8.50	10.2	7.37	4.17
Chi phí QLDN	15.6	16.5	15.7	16.1	15.7
<b>LN thuần từ HĐKD</b>	<b>18.0</b>	<b>15.9</b>	<b>14.3</b>	<b>8.26</b>	<b>3.76</b>
Lợi nhuận khác	0.90	0.00	0.16	1.26	0.18
<b>LN trước thuế</b>	<b>18.9</b>	<b>15.9</b>	<b>14.4</b>	<b>9.53</b>	<b>3.94</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>15.0</b>	<b>12.7</b>	<b>11.5</b>	<b>7.57</b>	<b>3.12</b>
<b>LNST của CĐ cty mẹ</b>	<b>15.0</b>	<b>12.7</b>	<b>11.5</b>	<b>7.57</b>	<b>3.12</b>

tỷ VNĐ

## Lưu chuyển tiền



**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của TTC bằng **-10.09** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (7.19 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-1.14** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.73** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-9.69** tỷ đồng.